

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 20/2021/HSST
Ngày 02/4/2021

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn; Ông Nguyễn Tùng Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường, Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên
tòa: Ông Nguyễn Văn Tập – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30/3/2021 và ngày 02/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện
Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày
21/02/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST- HS ngày
14/01/2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Xuân K**, sinh năm 1992; HKTT: Thôn D, xã B, huyện Gia Bình,
tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính:
nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố Nguyễn Xuân T,
sinh năm 1966; Mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là
thứ N; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1996; Con: Có 01 con, sinh năm 2020. Tiền án,
tiền sự: Không

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại
phiên tòa

2. **Nguyễn Huy K**, sinh năm 1992; HKTT: Thôn D, xã B, huyện Gia Bình,
tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính:
Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Nguyễn Huy M,
sinh năm 1965; Mẹ Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là
thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ
sinh năm 2019;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 31/07/2012, bị Công an huyện Gia Bình xử phạt vi phạm
hành chính, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của
người khác, đã nộp tiền phạt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Anh Triệu Đình M, sinh năm 1990.(Có mặt).

HKTT: Thôn D, xã B, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Minh Y, Luật sư Công ty Luật TNHH E. Địa chỉ: Xóm 9 X, W, Đông Anh, Hà Nội. (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1966. (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Huy M, sinh năm 1965. (Có mặt).

3. Ông Triệu Đình L, sinh năm 1961. (Có mặt).

Đều HKTT tại: Thôn D, xã B, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22/05/2020, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Huy K, và Lê Tất Đ, sinh năm 1992 cùng hộ khẩu thường trú tại thôn D, xã B, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh rủ nhau đi ăn đêm và uống bia tại quán bia nhà chị Nguyễn Thị Đ ở khu vực cổng Đoàn, thôn Đoàn Bái, xã E, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Khi nhóm của K đang uống bia thì anh Triệu Đình M, anh Nguyễn Đăng D và anh Bùi Văn Nh là người cùng thôn với K cũng đến và ngồi uống bia tại bàn bên ngoài cửa quán. Quá trình uống bia, anh M đi vệ sinh ngang qua bàn của K thì K có mời anh M “bạn M vào uống cốc bia”. Do trước anh M học cùng khóa với K nhưng K ít tuổi hơn nên anh M nói “Mày phải gọi tao bằng anh” rồi anh M tiếp tục đi vệ sinh và quay lại bàn của mình uống bia tiếp cùng các bạn. Nhóm của K và nhóm của anh M ngồi uống bia đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì chủ quán yêu cầu thanh toán để đóng cửa. Sau khi thanh toán xong, K đi ra bàn của anh M ngồi nói chuyện về vấn đề xung hô. Tại đây, cả hai tiếp tục to tiếng xích mích với nhau về vấn đề cách xung hô, được mọi người can ngăn nên cả hai đứng dậy và ra lấy xe để đi về. Tại chỗ lấy xe, K và anh M tiếp tục to tiếng chửi nhau thì Cũng nói xen vào và xảy ra xích mích chửi nhau với anh M. Khi anh M ra ngồi lên xe để đi về thì S chạy đến rút chìa khóa xe của anh M rồi quay ra lấy 01 viên gạch ở đồng gạch gần đó đi đến chỗ anh M nhưng được anh D, anh N và anh Đ can ngăn, anh D giằng được viên gạch của S và vứt đi. Anh M thấy vậy thì nói với K “Thằng K mày có bảo bạn mày được không” thì K bảo S đi về. Anh M và K, tiếp tục to tiếng cãi chửi nhau thì mọi người can ngăn và bảo anh M ra ngồi sau xe của anh N để anh N đưa anh M về. Anh M ra ngồi sau xe của N tiếp tục lời qua tiếng lại với K và nói “Mai tao cho người giết chết chúng mày”, nghe thấy anh M nói thế thì K chạy đến kéo anh M ngửa ra đằng sau rồi dùng tay trái nắm một cái

trúng mặt bên trái của anh M. Anh M xuống xe chạy ra gần giữa đường Quốc lộ 17 thì K và S tiếp tục lao vào dùng chân tay, đấm đá anh M. Khi thấy anh M bị loạng choạng, S lao vào ôm ghì, kẹp cổ anh M vào vách bên phải của S rồi hô “Hùng ơi, chốt đi”. Khi nghe S hô thì K chạy đến trước đầu của anh M rồi dùng đầu gối chân phải lên gối ba cái trúng vào hàm, cổ và mặt của anh M làm anh M bị ngã xuống sát lề đường. Khi anh M đang ngẩng đầu dậy thì K tiếp tục dùng chân phải đá một cái trúng vào phần mặt của anh M. Được mọi người can ngăn nên K và S không đánh anh M nữa mà đi về, anh M được anh N trở vào trung tâm y tế huyện Gia Bình sơ cứu. K và S sau khi về nhà biết anh M bị thương nên đã đến Trung tâm y tế huyện Gia Bình đưa anh M lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh để khám và điều trị. Anh M nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 23/05/2020 đến ngày 26/05/2020 được gia đình đưa ra Bệnh viện Đại học Y Hà Nội điều trị đến ngày 19/06/2020 thì ra viện.

Ngày 02/06/2020, bà Triệu Thị L, sinh năm 1968 ở W, C, A, Hà Nội là cô ruột của Triệu Đình M làm đơn trình báo về vụ việc cháu M bị đánh phải điều trị tại Bệnh viện gửi Công an huyện Gia Bình.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai các nhân chứng, những người liên quan và lập hồ sơ để giải quyết theo quy định

Ngày 09/06/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 298 ngày 22/06/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định tình trạng của anh M như sau: “Bệnh nhân tỉnh, da và niêm mạc hồng, đau và sưng nề vùng mặt; Huyết áp vào viện 120/80 mmHg, mạch 80 lần/phút, nhiệt độ 37 độ C, nhịp thở 20 lần, cân nặng 56kg; Sưng nề mí mắt hai bên, có vết thương cung lông mày phải khoảng 03 cm đã khâu phục hồi. Há miệng hạn chế, khớp cắn hở vùng răng cửa. Sưng nề vùng góc hàm hai bên ấn đau nhiều; CLVT hàm mặt dựng 3D: Có hình ảnh gãy ngành lên xương hàm dưới hai bên.”.

Tại tóm tắt bệnh án ngày 03/07/2020 của Bệnh viện Đại học Y Hà Nội xác định tình trạng của anh M như sau: “Đau vùng hàm mặt, hạn chế vận động, há miệng khó, nói khó, nuốt khó; Vùng cung mày phải có vết thương kích thước khoảng 2x 3 cm đã khâu....; Nội soi tai mũi họng: Chấn thương thanh quản kín đã mở khí quản, nong sụn giáp bằng bóng ngày thứ 7; Chụp CLVT hàm mặt: Hình ảnh vỡ xương hàm dưới hai bên. Vỡ sụn giáp. Phì đại cuốn mũi dưới trái và polyp hốc mũi trái; Chụp CLVT sọ não: Dày nhẹ niêm mạc xoang sàng hai bên....; Chụp CT thanh quản, hạ họng: hình ảnh vỡ mảnh sụn giáp/ sau phẫu thuật gãy xương hàm dưới”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/20/TgT ngày 02/10/2020 của Viện Pháp y quốc gia kết luận: *Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34%. Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư; Cơ chế: Các thương tích trên cơ thể của Triệu Đình M do vật tày, cứng, diện giới hạn tác động gây nên; Dùng chân, tay người tác động có thể gây ra những thương tích nêu trên”.*

Về vật chứng: Không

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân K và Nguyễn Huy Sĩ đã tác động để gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Triệu Đình M số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Gia đình anh Triệu Đình M đề nghị gia đình Nguyễn Xuân K và Nguyễn Huy Sĩ tiếp tục phải bồi thường thêm số tiền 750.000.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu đồng) hoặc phải bồi thường theo đúng quy định của Pháp luật.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 01/CT-VKSGB ngày 18/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình truy tố Ninh truy tố Nguyễn Xuân K, Nguyễn Huy Sĩ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác định các thương tích của anh Triệu Đình M là do các bị cáo gây ra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng.

Bị hại là anh Triệu Đình M và người liên quan ông Triệu Đình L xác định gia đình các bị cáo đã bồi thường số tiền 250.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: Anh M và ông L đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Những người liên quan ông Nguyễn Xuân Tươi và ông Nguyễn Huy Mẽ xác định trong quá trình anh M điều trị tại Bệnh viện, các bị cáo đã tác động tích cực đến gia đình để gia đình cử người lên thăm hỏi và phân công người chăm sóc anh M nhưng gia đình anh M không đồng ý, đồng thời các bị cáo tác động để gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình anh M số tiền 250.000.000 đồng. Việc làm của gia đình là tự nguyện, vì đều là hàng xóm nên đề nghị Hội đồng xem xét. Đối với số tiền hai gia đình đã đưa cho gia đình bị hại, các ông không yêu cầu các bị cáo phải trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình sau khi phân tích, xem xét, đánh giá các chứng cứ, tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn Huy Sĩ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

□p dụng: [Điều a, Khoản 2 Điều 134; Điều b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.](#)

Xử phạt: Nguyễn Xuân K từ 27 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng.

Nguyễn HuyStừ 27 đến 30 tháng, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn HuySliên đới bồi thường cho anh Triệu Đình M số tiền từ 128.801.000 đồng đến 143.701.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền 250.000.000 đồng.

Các bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không N trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Tham gia tranh luận xác định trong giai đoạn điều tra, cơ quan điều tra đã vi phạm tố tụng vì khi lấy lời khai của bà Lê Thị L là mẹ đẻ của bị hại, bà L có tiền sử bệnh tâm thần và có sổ điều trị tâm thần, không có khả năng nhận thức về hành vi của mình nhưng cơ quan điều tra vẫn lấy lời khai không có người làm chứng, việc chị Triệu Thị H là con gái ký vào biên bản khi không biết rõ nội dung là không khách quan. Mặt khác, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, đã xâm phạm nghiêm trọng 34% sức khỏe của bị hại. Việc bị cáoSrút chìa khóa xe với mục đích cướp tài sản. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả hồ sơ, áp dụng án lệ số 17/AL/2018 làm rõ hành vi của các bị cáo K vàSphải cấu thành tội Giết người, cướp tài sản mới chính xác.

Về trách nhiệm dân sự: Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Bị hại đề nghị các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại cụ thể như sau: Chi phí khám chữa bệnh là 139.200.114 đồng. Chi phí cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 100.000.000 đồng. Chi phí cho việc phẫu thuật chỉnh hình là 150.000.000 đồng. Thu nhập thực tế bị mất của người bị hại: 150.000.000 đồng. Chi phí mất Thu nhập của ông Triệu Đình L trong thời chăm sóc cho M là 135.000.000 đồng. Chi phí cho anh rể M đã chăm sóc tại Bệnh viện là 21.000.000 đồng. Bồi thường tổn thất tinh thần: $1.490.000 \times 50 = 74.500.000$ đồng. Bồi thường phần thu nhập bị mất do giảm sút sức lao động cho đến khi anh M 60 tuổi (tuổi nghỉ hưu theo quy định pháp luật). Mức thu nhập bị giảm sút được tính theo tỷ lệ hao hụt sức khỏe như sau: $(15.000.000 \times 34)/100 = 5.100.000$ (VNĐ/tháng). Tổng thu nhập bị mất do giảm sút sức lao động, ảnh hưởng đến khả năng lao động là: $5.100.000 / \text{tháng} \times (60 \text{ năm} - 30 \text{ năm} 4 \text{ tháng}) = 29 \text{ năm} 8 \text{ tháng} = 1.815.600.000$ đồng. Chi phí bồi dưỡng sức khỏe 60.000.000 đồng.

Tổng chi phí các bị cáo phải bồi thường là 2.797.730.125 đồng (Hai tỷ bảy trăm chín mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn một trăm hai mươi lăm đồng). Các bị cáo đã bồi thường số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Các bị cáo còn phải bồi thường thêm số tiền 2.547.735.730 đồng (Hai tỷ năm trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm ba mươi đồng).

Bị hại anh Triệu Đình M nhất trí với ý kiến tranh luận của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình.

Đôi đáp với quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, đại diện Viện kiểm sát không N trí với quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, giữ nguyên bản luận tội đã trình bày.

Các bị cáo không đồng ý theo ý kiến của Bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp nếu số tiền các bị cáo đã bồi thường nhiều hơn theo quyết định của Tòa án thì các bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền còn lại cho anh M để phục hồi sức khỏe.

Những người liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 22/05/2020, tại khu vực cổng Đoàn địa phận thôn Đoàn Bái, xã E, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, do mâu thuẫn cá nhân trong cách xưng hô giữa anh Triệu Đình M và Nguyễn Xuân K nên giữa anh M và K đã xảy ra to tiếng, xích mích cãi chửi nhau. Sau đó K và S dùng chân, tay nắm, đánh vào vùng mặt của

anh M, khi anh M chạy ra ngoài đường quốc lộ 17, S và K cùng xông vào tiếp tục đánh anh M, S dùng tay phải ghì kẹp cổ anh M vào sườn bên phải của S để K dùng đầu gối chân bên phải lên gối ba cái vào hàm, cổ và mặt của anh M làm anh M ngã xuống đường, khi anh M đang ngẩng đầu dậy thì K tiếp tục dùng chân phải đá 01 cái vào mặt anh M làm anh M bị thương tích ở đuôi cung mày bên phải, gãy xương hàm dưới hai bên, vỡ sụn giáp, tổn hại 34% sức khỏe.

Nh- vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của Bị hại cho rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân K và Nguyễn Huy S có tính chất côn đồ, gây tổn thương 34% cơ thể cho bị hại của các bị cáo phải cấu thành tội cố ý gây thương tích theo Khoản 3 Điều 134 BLHS, tuy nhiên phải xem xét hành vi của K và S phải cấu thành tội giết người mới chính xác.

Xét quan điểm người bảo vệ thì thấy: Do mâu thuẫn về cách xưng hô tại quán trong khi ăn nên các bị cáo K, S đã dùng chân tay không dầm đá làm anh M bị thương ở đuôi cung mày, gãy xương hàm dưới, vỡ sụn giáp gây tổn hại 34% sức khỏe của bị hại. Cơ chế hình thành vết thương cũng như xét quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa đối với các bị cáo, lời khai của bị hại khẳng định các bị cáo chỉ dùng chân, tay gây nên thương tích cho anh M. Các bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại, sau khi phạm tội, các bị cáo bỏ về nhà nhưng khi nghe tin bị hại phải vào viện điều trị, các bị cáo đã đến Trung tâm y tế huyện Gia Bình đưa bị hại lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh cấp cứu và ở lại đó chăm sóc đến sáng ngày hôm sau.

Quan điểm đề nghị áp dụng Án lệ 17/AL/2018 để xem xét các bị cáo phạm tội Giết người, cướp tài sản. Tại Án lệ xác định các bị cáo phạm tội Giết người cướp tài

sản do có mâu thuẫn nhỏ nhất nên các đồng phạm đã rủ nhau, phân công, chuẩn bị phương tiện phạm tội cụ thể là mã tấu chém liên tiếp vào vùng đầu, mặt bị hại, hành vi mang tính chất côn đồ. Trong vụ án cụ thể các bị cáo K, S chỉ hành động bột phát, tức thời, không có sự phân công nhiệm vụ hay chuẩn bị phương tiện, công cụ phạm tội. Hành vi của các bị cáo chỉ gây nên thương tích của bị hại và hậu quả gây ra là tổn hại 34% sức khỏe. Đối với việc bị cáo S rút chìa khóa xe máy chỉ nhằm mục đích không cho M đi khỏi đó, khi đó anh N là người đang điều khiển xe máy chứ bản thân S không có ý thức chiếm đoạt tài sản, hay không chế M, N nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Do vậy không có căn cứ cho rằng các bị cáo phạm tội Giết người, Cướp tài sản và áp dụng án lệ 17/AL/2018 để xét xử vụ án như đề nghị của Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại.

Đối với đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc vi phạm tố tụng của cơ quan điều tra trong quá trình lấy lời khai. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã làm rõ và phân tích việc Cơ quan điều tra lấy lời khai của bà Liễn có sự chứng kiến của chị Triệu Thị Huyền (là con gái bà Liễn). Sau khi lấy lời khai, chị Huyền có ký giáp lai vào tất cả các trang của biên bản, việc cơ quan điều tra ghi lời khai của bà Liễn với nội dung hiện anh M đang điều trị tại đâu không ảnh hưởng trực tiếp đến nội dung vụ án. Mặt khác, người bảo vệ quyền lợi cho bị hại cho rằng chị Huyền không có mặt để chứng kiến ngay từ khi bắt đầu lấy lời khai nhưng không đưa ra chứng cứ để chứng minh do vậy không có căn cứ chấp nhận.

Đối với quan điểm về việc Bị hại không nhận được Kết luận điều tra cũng như không được nhận Cáo trạng, Hội đồng xét xử đã giải thích, theo quy định tại các Điều 60, Điều 62, Khoản 4 Điều 232, Điều 238 và Điều 240 Bộ luật Tố tụng hình sự thì chỉ Bị cáo và người bào chữa của bị cáo mới được nhận Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát, đối với bị hại được Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thông báo kết quả điều tra cũng như kết quả truy tố.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo hành động bột phát, không có sự bàn bạc, phân công từ trước. Song, xét quá trình thực hiện

hành vi phạm tội, K thực hiện tích cực hơn. Nên K giữ vai trò cao hơn Hượng. Với vai trò đồng phạm, thứ yếu, do vậy, K phải chịu mức hình phạt cao hơn Hượng.

[4] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo K là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Cả hai bị cáo đều không có tiền án. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã tự nguyện thăm hỏi và bồi thường cho anh M thông qua gia đình số tiền là 250.000.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo xin lỗi anh M. Bởi vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bản thân các bị cáo còn trẻ nên trong suy nghĩ, hành động còn bột phát, nông nổi, N thời phạm tội, khi thực hiện hành vi phạm tội không nhận thức được hết tính chất nguy hiểm do hành vi của mình gây ra. Các bị cáo đang phải nuôi con nhỏ, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa anh M, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh M yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 2.797.730.125 đồng.

Xét thấy yêu cầu bồi thường của Bị hại thấy: Căn cứ vào Điều 590 BLDS và các hóa đơn, chứng từ do anh M xuất trình, xác nhận của địa phương về thu nhập bình quân của một người kinh doanh tự do tại địa phương, căn cứ vào tỷ lệ thương tật của anh M, căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y của Viện Pháp y Trung ương, chấp nhận buộc các bị cáo phải bồi thường chi phí chữa bệnh theo chỉ định của Bác sĩ.

Chi phí khám chữa bệnh, anh M có xuất trình bệnh án điều trị và các hóa đơn mua thuốc và yêu cầu các bị cáo bồi thường. Căn cứ vào các phiếu thu do gia đình anh M cung cấp, có căn cứ chấp nhận chi phí hợp lý tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh là 3.492.959 đồng, chi phí tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội là 56.850.960 đồng. Tổng số tiền chi phí chữa bệnh được chấp nhận là 60.343.919 đồng. Đối với các hóa

đơn gia đình anh M cung cấp không có chỉ định của Bác sĩ nên không có cơ sở chấp nhận.

Chi phí cho việc bồi thường tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử thấy với tỷ lệ thương tật là 34%, chấp nhận tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho anh M tương ứng với 50 tháng lương tối thiểu như quan điểm của bị hại là phù hợp. Cụ thể $50 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 74.500.000 \text{ đồng}$.

Chi phí mất thu nhập của anh Triệu Đình M, trong quá trình lấy lời khai anh M cho rằng lương bình quân là 15.000.000 đồng/1tháng, tuy nhiên anh M không đưa ra căn cứ. Theo xác minh thu nhập bình quân của người lao động tại địa phương là 4.900.000 đồng/1tháng. Anh M điều trị tại Bệnh viện từ ngày 23/5/2020 đến ngày 19/6/2020 là 28 ngày. Được chấp nhận là: $28 \text{ ngày} \times 166.660 \text{ đồng} = 4.700.000 \text{ đồng}$ (Làm tròn).

Chi phí mất thu nhập của ông Triệu Đình L (chăm sóc cho anh M) trong thời gian anh M điều trị. Tại phiên tòa, ông L xác định làm nghề sơn, mỗi ngày thu nhập 300.000 đồng. Anh M điều trị tại Bệnh viện là 28 ngày. Do đó có căn cứ chấp nhận tiền mất thu nhập của ông L là: $28 \text{ ngày} \times 300.000 \text{ đồng} = 8.400.000 \text{ đồng}$.

Đối với đề nghị chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 100.000.000 đồng. Xét thấy, sau khi phẫu thuật, sức khỏe của anh M chưa ổn định, do vậy cần buộc các bị cáo bồi thường tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho anh M số tiền 50.000.000 đồng là phù hợp.

Đối với yêu cầu của Bị hại đề nghị các bị cáo bồi thường chi phí cho việc phẫu thuật chỉnh hình, chi phí cho anh rở M đã chăm sóc tại Bệnh viện, bồi thường phần thu nhập bị mất do giảm sút sức lao động cho đến khi anh M 60 tuổi xét không có căn cứ chấp nhận.

Từ phân tích trên thấy cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho anh M tổng số tiền là: 197.943.919 đồng.

Số tiền các bị cáo đã bồi thường cho anh M là 250.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo xác định trong trường hợp nếu số tiền Hội đồng xét xử quyết định các bị

cáo phải bồi thường cho anh M ít hơn số tiền các bị cáo đã bồi thường thì các bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền còn lại cho gia đình anh M để bồi dưỡng sức khỏe. Xét đây là sự tự nguyện của các bị cáo cần ghi nhận.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Các vấn đề khác: Đối với hành vi đuổi, đánh nhau tại đường Quốc lộ 17 địa phận thôn Đoan Bái, xã E, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh của Nguyễn Xuân K, Nguyễn HuyS và Nguyễn Xuân M, quá trình điều tra xác định tại thời điểm đuổi đánh nhau, người dân xung quanh không ai biết, chính quyền địa phương không nhận được phản ánh nào về nội dung sự việc, không gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình không xem xét xử lý về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Đối với hành vi nêu trên Công an huyện Gia Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân K và Nguyễn HuyS về hành vi gây mất trật tự công cộng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 134; Điều 17; Điều 58; Điểm b, s Khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn HuyS phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

Nguyễn Xuân K 29 (Hai mươi chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 58 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn HuyS 29 (Hai mươi chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 58 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn HuyS cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc

người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Vật chứng: Không.

Trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho anh Triệu Đình M tổng số tiền 197.943.919 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo đã bồi thường số tiền 250.000.000 đồng.(Xác nhận các bị cáo đã bồi thường xong).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- Thi hành án dân sự huyện Gia Bình;
- Những ng-ời tham gia tố tụng.
- L- u

**T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Lan Hương